

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẢNG HÒA  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HS-ST  
Ngày: 04/6/2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA, TỈNH CAO BẰNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Quốc Khánh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Giáp Văn Cương và ông Lương Văn Phúc.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Mã Thị Diệu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, Cao Bằng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:*** Bà Lục Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2021/TLST- HS ngày 04 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2021/QĐXXST-HS ngày 24/5/2021 đối với bị cáo:

**Đàm Đình A**, sinh ngày 12 tháng 3 năm 1996 tại QH, Quảng Hòa, Cao Bằng.

Nơi đăng ký NKTT và nơi cư trú: BL, xã QH, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; con ông: Đàm Đình Q, sinh năm 1965 và con bà: Bế Thị H, sinh năm 1968; vợ, con: Không. Tiền án: có 01 tiền án. Ngày 17 tháng 01 năm 2019 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Uyên (nay là Quảng Hòa), Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 06/10/2018 UBND xã QH xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Hòa kể từ ngày 30/3/2021 đến nay. Có mặt.

***- Bị hại:***

1. Bế Thị T, sinh năm 1977, trú tại: BL, QH, Quảng Hòa, Cao Bằng. Vắng mặt có lý do.

2. Đàm Đình Th, sinh năm 1995, trú tại: BL, QH, Quảng Hòa, Cao Bằng. Vắng mặt có lý do.

3. Bế Thị C, sinh năm 1951. Trú tại: BL, QH, Quảng Hòa, Cao Bằng. Vắng mặt có lý do.

4. Nguyễn Đình Ch, sinh năm 1957. Trú tại: BL, QH, Quảng Hòa, Cao Bằng. Vắng mặt có lý do.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Sầm Văn H, sinh năm 1969. Trú tại: Nà Cườm, QH, Quảng Hòa, Cao Bằng. Vắng mặt có lý do.

2. Sầm Văn L, sinh năm 1993. Trú tại: Đầu Cầu 1, QH, Quảng Hòa, Cao Bằng. Có mặt.

3. Đàm Đình Qt, sinh năm 1965. Trú tại: BL, QH, Quảng Hòa, Cao Bằng. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Sầm Văn T, sinh năm 1988. Trú tại: NC, QH, Quảng Hòa, Cao Bằng. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/02/2021 Bế Thị T, sinh năm 1977 trú tại: BL, QH, Quảng Hòa có đơn trình báo về việc: Khoảng 11 giờ ngày 14/02/2021 gia đình đang đi làm đồng nhận được tin báo nhà bị mất trộm. Về nhà chị T phát hiện mất 01 bao thóc nếp nặng khoảng 40kg.

Quá trình điều tra làm rõ: Khoảng 10 giờ ngày 14/02/2021 Đàm Đình A, sinh năm 1996, trú tại: BL, QH, Quảng Hòa điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11T1-001.00 từ thị trấn Quảng Uyên về nhà. Trên đường về A thấy vợ chồng chị T đang đi làm đồng nên A nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. A dừng xe mô tô trước cửa nhà chị T, đi vào gian chính giữa của ngôi nhà kéo lấy 01 bao tải thóc màu vàng ở trên cùng nặng 30kg dùng xe mô tô chở bao thóc vừa trộm cắp được đến cơ sở thu mua thóc tại phố Hòa Nam, thị trấn Quảng Uyên, Quảng Hòa bán được 230.000,đ.

Tại kết luận định giá tài sản số 09 ngày 22/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Hòa kết luận: Giá trị còn lại của 01 bao thóc nếp đã được phơi khô, khối lượng 35kg có giá là 525.000,đ.

Ngày 17/01/2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân Quảng Uyên (nay là huyện Quảng Hòa), tỉnh Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 26/11/2019 chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương, chưa được xóa án tích.

Ngoài ra A còn thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản khác:

- Vụ 1: Sáng ngày 07/02/2021 khi đi chợ thị trấn Quảng Uyên, A thấy chị Bé Thị T đang bán rau xanh ở chợ. Khoảng 10 giờ cùng ngày A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11T1-001.00 từ thị trấn về nhà, đến nhà chị T thấy cửa sau mở nên A dừng xe ngoài đường rồi đi vào nhà chị T theo cửa sau. Đến bếp A vác một bao thóc tẻ màu vàng nặng 40kg đi qua cửa sau, đặt lên xe mô tô rồi điều khiển xe mô tô đến điểm thu mua nông sản tại Phố Hòa Nam, thị trấn Quảng Uyên, Quảng Hòa bán được 230.000,đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 20 ngày 19/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Hòa kết luận: 01 bao thóc tẻ nặng 40kg có giá là 240.000,đồng.

- Vụ 2: Khoảng cuối tháng 2/2021 A vào nhà Đàm Đình Th, sinh năm 1995 là người cùng xóm trộm lấy một bao tải ngô màu vàng nặng 30kg. Sau đó A vác bao tải ngô cất giấu trong bụi cây ven đường. Khoảng 17 giờ cùng ngày A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11T1-001.00 đến nơi cất giấu bao tải ngô rồi chở đến cơ sở thu mua tại phố Hòa Nam, thị trấn Quảng Uyên bán được 230.000,đ.

Tại kết luận định giá tài sản số 16 ngày 06/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Hòa kết luận: 01 bao tải ngô loại ngô tẻ đã được phơi khô tách hạt, khối lượng 40 kg có giá trị là 240.000,đ.

- Vụ 3: Khoảng 11 giờ ngày 24/02/2021 thấy bà Bé Thị C, sinh năm 1951, là người cùng xóm đi ra khỏi nhà nên A nảy sinh ý định vào nhà bà C trộm cắp tài sản. A đi ra phía sau nhà, chui qua khe hở giữa mái nhà và vách đất để vào trong nhà. Thấy có 04 (bốn) con gà thiến được nhốt trong lồng riêng, A lấy hai lồng đựng hai con gà thiến mỗi con nặng 3 kg đưa qua khe hở đường chui vào. Sau đó A trèo ra ngoài, mang hai con gà thiến ra đường cái chờ xe Bus đi chợ Thông Huệ bán cho một đôi nam nữ không quen biết được 350.000,đ.

Tại kết luận định giá tài sản số 13 ngày 22/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Hòa kết luận: Giá trị còn lại của 02 con gà thiến là 900.000,đ.

- Vụ 4: Ngày 26/02/2021 khi thấy vợ chồng ông Nguyễn Đình Ch, sinh năm 1957 là người cùng xóm đi làm đồng, A nảy sinh ý định vào nhà ông Ch trộm cắp tài sản. A đi vào chuồng trâu, thấy có nhiều gà được nhốt trong chuồng A bắt một con gà thiến nặng 04kg và một con gà mái nặng 03kg rồi đựng vào bao tải trắng gần đó. Sau đó xách ra ngoài đường cái bán cho một người đàn ông không quen biết được 200.000,đ.

Tại kết luận định giá tài sản số 18 ngày 19/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Hòa kết luận: 01 con gà thiến nặng 04kg có giá là 600.000,đ; 01 con gà mái nặng 3 kg có giá là 360.000,đ. Tổng giá trị 02 con gà là: 960.000,đ.

- Vụ 5: Khoảng 14 giờ ngày 28/02/2021 A gặp vợ chồng ông Ch đi xe máy ngoài đường, nghĩ nhà ông Ch không có ai nên A nảy sinh ý định vào nhà ông Ch

trộm cắp tài sản. A đi vào chuồng trâu, đẩy tấm ván rồi chui vào trong nhà. Thấy 01 máy cưa chạy bằng xăng có nhãn hiệu Sharp ở giữa nhà, A cho vào bao tải ở gần đó và mang cưa vừa trộm được đi giấu ở bụi cây cạnh đường gần chân dốc Đèo Liêu. A mượn điện thoại của một người đàn ông không quen biết gọi cho Sầm Văn L, sinh năm 1993, trú tại: ĐC 1, QH, Quảng Hòa và nhờ bán giúp. L nhận lời, sau đó L đến xưởng gỗ của Sầm Văn T tại ĐC, QH, Quảng Hòa nói là có chiếc máy cưa gỗ của thằng em ở Đồng Ất nhờ bán, anh T có mua không. T gọi điện cho Sầm Văn H, sinh năm 1969, trú tại: NC, QH, Quảng Hòa nói “có máy cưa còn tốt 70 đến 80 % anh có mua không”. H nói “ừ, mua”. Sau đó T và L thống nhất mua bán chiếc máy cưa với giá 1.000.000,đ. L cầm tiền về nói với A là bán được 800.000,đ, A đưa cho L 200.000,đ mua ma túy về sử dụng chung.

Tại kết luận định giá tài sản số 14 ngày 22/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Hòa kết luận: Giá trị còn lại của 01 máy cưa chạy bằng xăng trên máy có ghi nhãn hiệu Shap, thông số chiều dài lưỡi 50cm là 2.400.000,đ.

Đàm Đình A là đối tượng nghiện ma túy, số tiền bán được tài sản trong những lần trộm cắp A đều mang đi mua ma túy sử dụng. A sống phụ thuộc vào bố mẹ.

Đối với Sầm Văn L, Sầm Văn T, Sầm Văn H: Do không biết máy cưa là do A trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xử lý.

Chủ cơ sở thu mua nông sản tại phố Hòa Nam, thị trấn Quảng Uyên, Quảng Hòa khai không quen biết và không được mua nông sản với A do đó không có căn cứ để xử lý.

Xe mô tô biển kiểm soát 11T1- 001.00 là xe của Đàm Đình Q (bố đẻ A), ông Q không biết A sử dụng xe mô tô thực hiện hành vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKSQH ngày 04/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, Cao Bằng đã truy tố bị cáo Đàm Đình A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Đàm Đình A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến và nhất trí với nội dung các bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản huyện Quảng Hòa.

Bị hại Bé Thị T, Đàm Đình Th, Bé Thị C vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu Đàm Đình A bồi thường thiệt hại giá trị những tài sản mà A đã thực hiện. Về hình phạt đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Bị hại Nguyễn Đình Ch vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu Đàm Đình A bồi thường thiệt hại giá trị 02 con gà mà Ân đã trộm. Đề nghị trả lại 01 máy cưa có nhãn hiệu Sharp hiện đang tạm giữ do Ân trộm cắp và không yêu cầu Ân bồi thường thiệt hại chiếc máy cưa trên. Về hình phạt đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Sầm Văn H vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Tại đơn xi xét xử vắng mặt, anh Hường không yêu cầu bị cáo A và Sầm Văn L phải trả lại số tiền đã bỏ ra mua chiếc máy cưa. Ngoài ra không có ý kiến gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Sầm Văn L trình bày: do A nhờ L bán giúp chiếc máy cưa nhưng không biết là cưa do A trộm cắp. Sau khi bán L có giữ lại cho bản thân số tiền 200.000 đ. Quá trình điều tra L đã nộp lại số tiền trên cho Cơ quan điều tra.

Người làm chứng Sầm Văn T trình bày: Thấy Sầm Văn L bán chiếc máy cưa nên có hỏi anh Sầm Văn H có mua không, được anh H trả lời là mua nên đã trả tiền giúp anh H đưa cho Lê với số tiền 1.000.000 đồng. Sau đó anh T đã đưa cho anh H chiếc máy cưa trên và được anh H trả lại đủ số tiền đã bỏ ra mua trước. Quá trình mua bán T và H không biết chiếc máy cưa do A trộm cắp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đàm Đình A từ 18 đến 24 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Bé Thị T, Đàm Đình Th, Bé Thị C không yêu cầu Đàm Đình A bồi thường thiệt hại giá trị tài sản mà Ân đã trộm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Sầm Văn H không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết. Về xử lý vật chứng: trả lại cho bị hại Nguyễn Đình Ch 01 máy cưa chạy bằng xăng trên máy có ghi nhãn hiệu Sharp; trả lại số tiền 200.000 đ cho anh Sầm Văn H do Sầm Văn L giao nộp cho Cơ quan điều tra. Ngoài ra đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, Cao Bằng.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên

quan, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận: Ngày 14/02/2021 Đàm Đình A có hành vi trộm cắp 01 bao thóc nếp nặng 30 kg của Bé Thị T tại BL, QH, Quảng Hòa. Tại kết luận định giá tài sản số 09 ngày 22/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quảng Hòa kết luận: Giá trị còn lại của 01 bao thóc nếp đã được phơi khô, khối lượng 35kg là 525.000,đ. Ngày 17/01/2019 bị cáo A bị Tòa án nhân dân Quảng Uyên, tỉnh Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Ngoài ra A còn thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản khác tại BL, QH: ngày 07/02/2021 trộm 01 bao thóc tẻ nặng 40kg của nhà chị Bé Thị T có giá trị là 240.000,đ; cuối tháng 2/2021 trộm 01 bao ngô nặng 30 kg của Đàm Đình Th có giá trị là 240.000,đ; ngày 24/02/2021 trộm 02 con gà thiến của bà Bé Thị C có giá trị là 900.000,đ; ngày 26/02/2021 trộm của Nguyễn Đình Ch 01 con gà thiến nặng 4kg và 01 con gà mái nặng 3kg có giá trị là 960.000,đ. Ngày 28/02/2021 trộm của ông Nguyễn Đình Ch 01 máy cưa nhãn hiệu Sharp có giá trị là 2.400.000,đ. Tổng giá trị tài sản Ân trộm cắp là 5.265.000,đ.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, bản thân bị cáo lười lao động, không chịu làm ăn chân chính, để có tiền thỏa mãn nhu cầu ma túy, đã lợi dụng sơ hở mất cảnh giác của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản để lén lút chiếm đoạt tài sản. Bị cáo thực hiện trộm cắp tài sản với động cơ, mục đích là có tiền mua ma túy thỏa mãn cơn nghiện. Ngày 17/01/2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Uyên xử phạt (nay là Quảng Hòa), Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Do đó, hành vi của bị cáo Đàm Đình A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Đàm Đình A về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, là người nghiện ma túy, có 01 tiền án chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân để tu dưỡng rèn luyện để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà còn tiếp tục phạm tội. Ngày 06/10/2018 bị Ủy ban nhân dân xã QH, Quảng Hòa xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng

tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong 06 lần bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có 05 lần giá trị tài sản mỗi lần trộm cắp không đủ 2.000.000 đ nhưng bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và có 01 lần trộm cắp giá trị tài sản bị cáo trộm trên 2.000.000 đ (trộm cắp chiếc máy cưa nhãn hiệu Sharp của ông Nguyễn Đình Ch, giá trị còn lại là 2.400.000 đ) nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như các vấn đề khác liên quan trong vụ án phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên mức hình phạt đề nghị hơi cao so với tình chất, mức độ, hành vi phạm tội và giá trị tài sản bị cáo trộm cắp.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung, nên Hội đồng xét xử xét cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại Bé Thị T, Đàm Đình Th, Bé Thị C không yêu cầu Đàm Đình A bồi thường thiệt hại giá trị tài sản mà Ân đã trộm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với bị hại Nguyễn Đình Ch không yêu cầu Đàm Đình A phải bồi thường giá trị hai con gà mà Ân trộm và đề nghị được trả lại chiếc máy cưa. Xét thấy việc ông Nguyễn Đình Ch không yêu cầu bị cáo Ân bồi thường giá trị hai con gà mà A đã trộm của gia đình đây là ý chí tự nguyện cần ghi nhận nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết. Còn đối với yêu cầu trả lại chiếc cưa máy do bị cáo A trộm hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa là chính đáng vì đây là tài sản hợp pháp của ông Ch.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Sầm Văn H không yêu cầu Đàm Đình A và Sầm Văn L trả lại số tiền 1.000.000 đ đã bỏ ra mua máy cưa nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Sầm Văn L trong quá trình giúp bị cáo A bán chiếc máy cưa chạy bằng xăng có giữ lại 200.000 đ để tiêu sài cá nhân.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra L đã nộp lại số tiền 200.000 đ để trả lại Sầm Văn H nên cần được chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

Trả lại 01 máy cưa chạy bằng xăng, trên thân máy có ghi nhãn hiệu SHARP, thông số chiều dài phần lưỡi cưa ghi 50cm, máy đã qua sử dụng cho ông Nguyễn Đình Ch vì đây là tài sản hợp pháp của ông Ch bị Đàm Đình A trộm cắp.

Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại SIRIUS, màu sơn trắng đen, số khung 389418, Biển kiểm soát 11T1 – 001.00, xe không có gương chiếu hậu bên phải, xe cũ đã qua sử dụng cho ông Đàm Đình Q. Đây là chiếc xe mô tô của ông Q cho Ân sử dụng đi uống thuốc Methadone tại thị trấn Quảng Uyên, không biết A sử dụng xe mô tô thực hiện hành vi phạm tội.

Số tiền 200.000 đ do Sầm Văn L giao nộp cho Cơ quan điều tra. Xét thấy đây là số tiền mà Lê bán giúp máy cưa cho bị cáo A mà có. Tại đơn xin xét xử vắng mặt anh Sầm Văn H không yêu cầu L trả lại số tiền trên nhưng Hội đồng xét xử xét thấy đây là tài sản hợp pháp do anh H lao động mà có nên cần trả lại cho anh H.

(Toàn bộ số vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Hòa đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa tại Biên bản giao nhận vật chứng, lập hồi 10 giờ 30 phút, ngày 06 tháng 5 năm 2021).

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về trách nhiệm hình sự:** Căn cứ điểm b khoản 1, Điều 173 và điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tuyên bố bị cáo Đàm Đình A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt: bị cáo Đàm Đình A 15 (mười năm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/3/2021.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** Các bị hại Bế Thị T, Đàm Đình Th, Bế Thị C, Nguyễn Đình Ch, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Sầm Văn H không yêu cầu Đàm Đình A bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

**3. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại 01 máy cưa chạy bằng xăng, trên thân máy có ghi nhãn hiệu SHARP, thông số chiều dài phần lưỡi cưa ghi 50cm, máy đã qua sử dụng cho ông Nguyễn Đình Ch, địa chỉ: BL, xã QH, Quảng Hòa, Cao Bằng.



Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại SIRIUS, màu sơn trắng đen, số khung 389418, Biển kiểm soát 11T1 – 001.00, xe không có gương chiếu hậu bên phải, xe cũ đã qua sử dụng cho ông Đàm Đình Q, địa chỉ: BL, xã QH, Quảng Hòa, Cao Bằng.

Trả lại số tiền 200.000 đ cho anh Sầm Văn H, địa chỉ: NC, xã QH, Quảng Hòa, Cao Bằng.

**4. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đàm Đình A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh;
- VKS tỉnh, huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Sở tư pháp;
- THA hình sự;
- Bị cáo, những người TGT;
- Lưu: An văn, HSVA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Hoàng Quốc Khánh**